



# SMARTSME TÀI LIỆU ĐÀO TẠO





## **TỔNG QUAN SẢN PHẨM**

---

### Vay cá nhân FEC

- Chỉ cần CCCD
- Hạn mức vay tối đa 100 triệu

### Fast Card

Thẻ tín dụng dành cho DN vừa và nhỏ (SME)

### Household

Sản phẩm vay dành cho khách hàng là cá nhân kinh doanh, chủ hộ kinh doanh



### Chương trình tín dụng miniflex

Áp dụng cho DN mới thành lập tối đa dưới 12 tháng

### Grow online

Vay tín chấp cho DN SME không cần tài sản đảm bảo

## KHÁCH HÀNG CỦA SALES SMARTSME

Phân biệt hộ kinh doanh và công ty: TƯ CÁCH PHÁP NHÂN

🔍 **Tư cách pháp nhân là gì?**

Theo **Điều 74 Bộ luật Dân sự 2015**, một tổ chức được công nhận là **pháp nhân** khi hội đủ các điều kiện:

- **Được thành lập hợp pháp** (theo luật định).
  - **Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ.**
  - **Có tài sản độc lập** với cá nhân/tổ chức khác và **tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó.**
  - **Nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật** (ký hợp đồng, sở hữu tài sản, khởi kiện, bị kiện...).
- 👉 Nói ngắn gọn: **Pháp nhân** là một "chủ thể độc lập về pháp lý", tồn tại tách biệt với cá nhân sáng lập ra nó.

✅ Ý nghĩa của tư cách pháp nhân

- **Tách bạch tài sản:** tài sản của pháp nhân độc lập với tài sản của cá nhân sáng lập.
- **Chịu trách nhiệm độc lập:** pháp nhân chịu trách nhiệm bằng tài sản của mình, không bắt buộc chủ sở hữu đem toàn bộ tài sản cá nhân ra gánh nợ (trừ một số trường hợp như DNTN, thành viên hợp danh).
- **Tham gia giao dịch:** pháp nhân có quyền ký hợp đồng, vay vốn, khởi kiện, sở hữu tài sản đứng tên công ty.
- **Tính kế thừa:** dù chủ sở hữu thay đổi, pháp nhân vẫn tiếp tục tồn tại.

📌 Ví dụ dễ hiểu

- **Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty hợp danh** → **Có tư cách pháp nhân.**  
→ Khi công ty nợ ngân hàng, công ty phải trả bằng tài sản công ty; cổ đông chỉ mất trong phạm vi vốn góp.
- **Doanh nghiệp tư nhân, Hộ kinh doanh** → **Không có tư cách pháp nhân.**  
→ Khi nợ, chủ doanh nghiệp/hộ kinh doanh phải dùng **cả tài sản cá nhân** để trả.

👉 Tóm gọn:

**Tư cách pháp nhân = quyền được công nhận là “một người độc lập về pháp luật”, có tài sản riêng, có thể tự ký kết và tự chịu trách nhiệm trong các quan hệ pháp lý.**

Tiêu chí	Hộ kinh doanh	Công ty cổ phần (CTCP)	Công ty TNHH 1 thành viên	Công ty TNHH ≥2 thành viên
Chủ sở hữu	1 cá nhân hoặc hộ gia đình	≥3 cổ đông, không giới hạn tối đa	1 cá nhân hoặc 1 tổ chức	2–50 thành viên
Tư cách pháp nhân	Không	Có	Có	Có
Trách nhiệm tài sản	Vô hạn (chủ hộ chịu toàn bộ bằng tài sản cá nhân)	Hữu hạn (trong phạm vi vốn góp/cổ phần)	Hữu hạn (trong phạm vi vốn góp)	Hữu hạn (trong phạm vi vốn góp)
Khả năng huy động vốn	Hạn chế, chủ yếu vốn tự có/vay ≤10 lao động (nếu >10 phải chuyển đổi thành DN)	Rất mạnh – phát hành cổ phiếu, trái phiếu	Hạn chế, không phát hành cổ phiếu	Hạn chế, không phát hành cổ phiếu
Quy mô lao động	≤10 lao động (nếu >10 phải chuyển đổi thành DN)	Không giới hạn	Không giới hạn	Không giới hạn
Cơ cấu tổ chức	Đơn giản, chủ hộ trực tiếp quản lý	Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban TGD...	Chủ sở hữu hoặc người đại diện quản lý	Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐQT, Giám đốc...
Bên vay (trên HĐ)	Cá nhân chủ hộ	Công ty (pháp nhân CTCP)	Công ty (pháp nhân TNHH 1TV)	Công ty (pháp nhân TNHH ≥2TV)
Người ký HĐ vay NH	Chủ hộ (cá nhân)	Người đại diện pháp luật (TGD, Chủ tịch HĐQT...) hoặc người được ủy quyền	Người đại diện pháp luật (có thể đồng thời là chủ sở hữu) hoặc người được ủy quyền	Người đại diện pháp luật (Chủ tịch HĐQT/Giám đốc...) hoặc người được ủy quyền